

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày 29 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Diên Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Huế và ông Lang Văn Hải;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa: Bà Lô Thị Giang, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2024, điểm cầu tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 32/2024/TLST - HS, ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo: **Vi Văn Th**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1998, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản L, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ (học vấn): Lớp 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn T (đã chết) và bà: Vi Thị H (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Tr - Chức danh: Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý chi nhánh số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Nghệ An, có mặt.

- Người chứng kiến: Chị Lang Thị C, sinh năm 1977;
Trú tại: Khối Đ, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 01 năm 2024, Vi Văn Th, trú tại bản Liên Phương, xã Châu Kim, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An đi đến bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong để chơi chơi chim. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày Thanh quay về qua đoạn ngã ba gần đến cầu treo thuộc bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc thì thấy một người đàn ông đứng bên đường Th

lại gần và nói chuyện với người này rồi hỏi “Chú biết chỗ mô bán ma túy không”, người đàn ông hỏi lại “Mua mấy tiền”, Th trả lời “Mua 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng tiền Heroine”. Người đàn ông nhận 200.000 đồng với Th rồi nói Th chờ ở đó còn ông ta đi vào trong bản Th Phong 2. Một lúc sau thì người đàn ông đó quay lại và đưa cho Thanh 04 (bốn) gói ni lông màu hồng bên trong chứa ma túy. Thanh bỏ số ma túy mua được vào túi áo khoác đang mặc và đi về nhà theo đường cầu máng sang phía cầu Châu Kim, khi đi đến gần cầu Châu Kim thuộc địa phận khối Cỏ Nong, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong thì bị tổ Cảnh sát giao thông Công an huyện Quế Phong phối hợp với Công an thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong kiểm tra phát hiện bắt tang thu giữ trong túi áo khoác của Vi Văn Th 04 (bốn) gói chất bột màu trắng (nghi là Heroine).

Kết luận giám định số 232/LK-KLHS (DD2-MT) ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn Th gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Số chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn Th có khối lượng là 2,09g (Hai phẩy không chín) gam”.

Về vật chứng của vụ án thu giữ: 2,09g (Hai phẩy không chín) gam Heroine, Cơ quan điều tra đã lấy 0,69 (không phẩy sáu mươi chín) gam gửi đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Vật chứng còn lại gồm: 1,4 gam Heroine và các mảnh bao ni lông màu hồng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được niêm phong lại trong một phong bì thư Công an huyện Quế Phong theo đúng quy định, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Phong.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-QP ngày 10/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn Th Về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có oan sai.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Vi Văn Th như nội dung bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vi Văn Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, đối với người đàn ông có hành vi bán trái phép ma túy cho Vi Văn Th (theo lời khai của Th) do không xác định được lai lịch cụ thể, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 1,4 gam Heroine và các mảnh bao ni lông màu hồng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Văn Th.

Trong phần tranh luận: Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn Th trình bày: Về tội danh nhất trí như tội danh của Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo với tình tiết sau: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa nên có nhận thức hạn chế; sau khi bị bắt khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm tù.

Bị cáo đồng ý với lời của người bào chữa cho bị cáo và không có tranh luận gì thêm chỉ mong Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, người bào chữa, bị cáo cùng những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa và người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn Th đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người chứng kiến, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định về ma túy, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 19 giờ 50 phút, ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại khu vực khối Cỏ Nong, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, Vi Văn Th đang có hành vi cất giữ trái phép 2,09g (Hai phẩy không chín) gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo Vi Văn Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo

vệ nên cần phải được xử lý nghiêm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy mà vẫn thực hiện tội phạm. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo là phù hợp; Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo là chưa hợp lý.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. 1,4 gam Heroine và các mảnh bao ni lông màu hồng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Văn Th cần tịch thu tiêu huỷ.

[7]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn Th 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 25 tháng 01 năm 2024. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 1,4 gam Heroine và các mảnh bao ni lông màu hồng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Văn Th.

Đặc điểm vật chứng như biên bản, giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An ngày 17 tháng 4 năm 2024.

3. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn Th.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quế Phong;
- Công an huyện Quế Phong;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Diên Tuấn